HAMBOORG.CITY

Nền tảng miễn phí cho người nước ngoài tại Đức

✓ Trợ lý 24/7 bằng ngôn ngữ của bạn
✓ Máy quét tài liệu chính thức
✓ Nhắc nhở về thời hạn
✓ Máy tính trợ cấp

hamboorg.city — là và sẽ luôn MIỄN PHÍ

Thuế ở Đức — Kiến thức cơ bản cho người nước ngoài

Einkommensteuer, Grundfreibetrag, Steuerklassen và khai báo thuế lần đầu: những gì những người nhập cư mới cần biết. Cập nhật: Tháng 3 năm 2026.

Deutsche Begriffe: Grundfreibetrag | Einkommensteuer | Steuerprogression | Steuererklärung | ELSTER

Thuế ở Đức — Kiến thức cơ bản cho người nước ngoài

> Cập nhật: Tháng 3 năm 2026. Mọi thông tin không có bảo đảm.

Hệ thống thuế Đức — Tổng quan ngắn

Ở Đức, bạn phải trả **Einkommensteuer** (thuế thu nhập) trên thu nhập của mình. Hệ thống này có tính chất lũy tiến: Càng kiếm nhiều, tỷ lệ thuế càng cao.

Grundfreibetrag 2026

12.348 € mỗi năm đầu tiên không phải nộp thuế — đây là **mức tồn tại tối thiểu**. Từ 12.363 € trở đi, bạn mới phải nộp thuế.

Steuerprogression 2026

Thu nhập (chịu thuế)	Tỷ lệ thuế	

---	---	
Tối đa 12.348 €	**0 %** (miễn thuế)	
12.349 – 17.799 €	14 – 24 %	
17.800 – 69.878 €	24 – 42 %	
69.879 – 277.825 €	**42 %** (tỷ lệ thuế cao nhất)	
Từ 277.826 € trở lên	**45 %** (thuế người giàu)	

Lưu ý: Tỷ lệ thuế chỉ áp dụng cho phần thu nhập tương ứng — không phải toàn bộ thu nhập!

Steuerklassen

Lớp	Áp dụng cho	Đặc điểm
I	Độc thân, ly hôn	Tiêu chuẩn
II	Cha/mẹ nuôi con một mình	Miễn thuế bổ sung
III	Vợ/chồng (kiếm nhiều hơn)	Khấu trừ thấp
IV	Vợ/chồng (kiếm bằng nhau)	Tiêu chuẩn cho cặp vợ chồng
V	Vợ/chồng (kiếm ít hơn)	Khấu trừ cao
VI	Công việc thứ hai	Khấu trừ cao nhất

Các khoản khấu trừ khác từ lương

Ngoài thuế lương, các khoản sau sẽ bị trừ:

• **Solidaritätszuschlag:** 5,5% thuế lương (chỉ với thu nhập cao, ngưỡng miễn 2026: 20.350 €)

• **Kirchensteuer:** 8–9% thuế lương (chỉ nếu là thành viên nhà thờ)

• **Bảo hiểm xã hội:** khoảng 20% (bảo hiểm y tế, hưu trí, chăm sóc, thất nghiệp)

Khai báo thuế lần đầu của bạn

Tại sao điều này lợi?

Trung bình, nhân viên được hoàn lại **1.095 €**! Các khoản khấu trừ điển hình:

• Chi phí đi lại (phí tiêu chuẩn: 0,30 €/km, từ km thứ 21: 0,38 €)

• Dụng cụ công việc (máy tính xách tay, ghế văn phòng, phần mềm)

• Chi phí đào tạo bổ sung

• Chi phí chuyển nhà (vì lý do công việc)

• Dịch vụ thợ lành nghề và dịch vụ gia đình

Làm thế nào?

• **ELSTER** (elster.de) — cổng thông tin trực tuyến miễn phí của cơ quan thuế

• **Ứng dụng thuế:** Wiso Steuer, Taxfix, Smartsteuer (từ ~30 €)

• **Tư vấn viên thuế:** từ khoảng 300–500 € (đáng giá cho tình huống phức tạp)

Thời hạn

• **31 tháng 7** của năm tiếp theo (ví dụ: năm 2025: trước 31 tháng 7 năm 2026)

• Với tư vấn viên thuế: kéo dài đến **cuối tháng 2** của năm thứ hai sau

Ban biên tập hamboorg.city · Cập nhật: tháng 4/2026 · Được chuẩn bị kỹ lưỡng, cập nhật thường xuyên. Nội dung mang tính thông tin và không thay thế tư vấn pháp lý.